

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VNAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 77/2017/HS-ST
Ngày 07/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Tuyết

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Tú
2. Ông Đặng Đình Phương

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Tống Thị Huê – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên toà: ông Trần Đăng Chuân - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 76/2017/HS-ST, ngày 18/5/2017, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phí Văn V, sinh năm: 1990; Nơi ĐKKHKT: xóm x, xã PL, huyện MĐ, thành phố Hà Nội; Nơi tạm trú: phố ĐCH, phường ĐC, quận HM, thành phố Hà Nội; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Nguyên là công nhân Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên TITL; Bố đẻ: Phí Văn B, mẹ đẻ: Phí Thị H; Vợ: Lê Thị T; Con: Có 01 con sinh năm 2014; Tiền án, Tiền sự: chưa có.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/02/2017 tại trại tạm giam công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay. Có mặt

2. Họ và tên: Đinh Quốc T, sinh năm: 1993; Nơi ĐKKHKT: Thôn ĐKTrong, xã NH, huyện HL, tỉnh Ninh Bình; Nơi tạm trú: Đường NT, quận TX, thành phố Hà Nội; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Nguyên là công nhân Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên TITL; Bố đẻ: Đinh Văn U, Mẹ đẻ: Nguyễn Thị H; Vợ con chưa có; Tiền án, Tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/02/2017 tại trại tạm giam công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay. Có mặt

3. Họ và tên: Nguyễn Mạnh H, sinh năm: 1993; Nơi ĐKKHKT: Thôn Đ KT, xã NH, huyện HL, tỉnh Ninh Bình; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Nguyên lái xe taxi; Bố đẻ: Nguyễn Văn D, mẹ đẻ: Nguyễn Thị C; Vợ con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/02/2017 tại trại tạm giam công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay. Có mặt

NHẬN THẤY

Các bị cáo Phí Văn V, Đinh Quốc T, Nguyễn Mạnh H bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau: Phí Văn V và Đinh Quốc T có mối quan hệ quen biết nhau từ trước đều làm việc tại thành phố Hà Nội và đều nghiện ma túy. Khoảng cuối tháng 12/2016, Đinh Quốc T gặp Phí Văn V và nói đến ngày 08/1/2016 ở quê T ở Ninh Bình có đám cưới người quen và bảo V mua ma túy dạng ketamine để đến hôm đó mang về Ninh Bình và cùng nhau sử dụng, V đồng ý.

Ngày 01/01/2017, Phí Văn V đến Bar 57 thuộc phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội chơi, tại đây V gặp và mua của một nam thanh niên không rõ tên, tuổi địa chỉ 6.000.000đ được 03 túi ma túy có đặc điểm gói ngoài bằng túi nilon màu trắng KT (2,5 x 2,5)cm bên trong là chất kết tinh màu trắng mua được ma túy V mang về phòng ở của V cất giấu. Đến khoảng 15h ngày 02/01/2017, V đến phòng trọ của T ở ngõ CK, đường NT, quận TX, thành phố Hà Nội chơi. Tại phòng trọ của T, V đưa cho T 03 túi ma túy nêu trên và nói cho T biết giá mỗi gói là 2.000.000đ, T cầm ba gói ma túy trên cất giấu tại phòng trọ của T. Chiều tối ngày 03/01/2017, T cầm theo 03 gói ma túy trước đó V đưa đón xe từ Hà Nội về thành phố Ninh Bình. Khoảng 19h cùng ngày, khi về đến khu vực cầu Vòm, thuộc phường Ninh Phong, thành phố Ninh Bình, T gọi điện cho Nguyễn Mạnh H, sinh năm: 19xx Nơi ĐKKHKT: Thôn ĐKT, xã NH, huyện HL, tỉnh Ninh Bình có mối quan hệ quen biết từ trước ra đón, H đồng ý và đi taxi đến đón T, khi H chở T về đến khu vực cầu Vòm, phường Ninh Phong, thành phố Ninh Bình, T đưa cho H 03 túi ma túy và nói với H đó là ba túi “ke” và bảo H mang về cất để đến ngày 08/1/2017 có đám cưới mang ra cùng sử dụng, H đồng ý. Sau khi chở T về, H mang ba gói ma túy trên về nhà H cất giấu. Đến ngày 04/01/2017, T lên Hà Nội gặp và nói lại cho V biết đã đưa số ma túy cho Nguyễn Mạnh H cất giữ hộ. Ngày 08/01/2017, T và V về thành phố Ninh Bình để đi đám cưới người bạn như đã thỏa thuận trước. Khoảng 20h cùng ngày, khi về đến Ninh Bình, V và T đến nhà bạn là Nguyễn Văn T, sinh năm 1994, trú tại: xã NH, huyện HL, tỉnh Ninh Bình chơi, tại nhà Tiến, T gọi điện cho H bảo H mang ba gói ma túy T đưa trước đó đến quán nhà T để cùng nhau sử dụng, H đồng ý. Do T có việc riêng nên đi ra ngoài còn V vẫn ở

lại nhà T. Sau đó có Nguyễn Văn D, sinh năm 19xx; Đinh Tiến D sinh năm 19x; Nguyễn Hữu T sinh năm 19xx đều trú tại xã NH, huyện HL, tỉnh Ninh Bình đều là bạn bè quen biết của T cũng đến quán nhà Tiến chơi. Sau đó H bảo Nguyễn Văn D chở về nhà lấy 03 gói ma túy H đang cất giấu ở nhà mang theo đến nhà T. Khi H đến nhà T, V nói với H đưa ma túy cho V, nên H đưa cho V 03 gói ma túy mà T đã gửi, V cất ba gói ma túy trên vào túi quần của mình. Sau đó Phí Văn V, Đinh Quốc T và Nguyễn Mạnh H cùng những đối tượng trên đến khu vực thành phố Ninh Bình để ăn đêm. Khoảng 23h cùng ngày V, T và H cùng Nguyễn Văn D, Đinh Tiến D, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Văn T đi taxi đến Khách sạn TT thuộc phố Kim Đa, phường Ninh Khánh, thành phố Ninh Bình thuê 02 phòng 405 và 406 của khách sạn để nghỉ và sử dụng ma túy. Sau khi đến khách sạn cả bảy đối tượng vào phòng 406 của khách sạn. Trong phòng 406, V lấy ba gói ma túy cất giấu trong người để lên bàn. V lấy 01 gói ma túy bóc ra, sau đó lấy một ít chất tinh thể màu trắng trong gói nhỏ này cho vào đĩa sứ do V chuẩn bị từ trước ở trên bàn uống nước. Sau đó V lấy chiếc thẻ ra vào của phòng 405 để nghiền và trộn đều ma túy trước khi sử dụng và lấy ra tờ 10.000đ polime cuộn lại để làm ống hít, V tiếp tục lấy một ít chất ma túy trong gói vừa mở cho vào cốc nước lọc sau đó V uống cốc nước lọc trên và đưa cho những người còn lại trong phòng cùng uống. Khoảng 0h30' ngày 09/01/2017, tổ công tác Công an phường Ninh Khánh, thành phố Ninh Bình kiểm tra hành chính khách sạn Thuận Thành, quá trình kiểm tra phát hiện trong phòng 406 có bảy đối tượng gồm Phí Văn V, Đinh Quốc T, Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Hữu T, Đinh Tiến D, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn D đang có hành vi sử dụng trá phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra hành chính thu giữ:

- Thu trên mặt bàn 03 túi nilon màu trắng kích thước (2,5 X 2,5) cm (trong đó có 02 gói còn nguyên chưa bóc, 01 gói đã bóc) bên trong đều chứa chất dạng tinh thể màu trắng, 01 đĩa sứ bên trên có chất tinh thể màu trắng. Các đối tượng khai nhận chất tinh thể màu trắng là ma túy dạng kethamine.

- Thu giữ 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 01 thẻ phòng 405 khách sạn Thuận Thành và 01 loa nghe nhạc của V mang theo để nghe khi sử dụng ma túy.

Công an phường Ninh Khánh đã tiến hành thu giữ, niêm phong số vật chứng theo quy định và đưa các đối tượng, người làm chứng về trụ sở công an phường lập biên bản vi phạm hành chính.

Tiến hành cân xác định trọng lượng chất tinh thể màu trắng trong ba gói nhỏ và chất tinh thể màu trắng trên đĩa sứ đã thu giữ kết quả:

- Gói 1 có trọng lượng chất tinh thể màu trắng là 1,4221 gam, ký hiệu M1 gửi đi giám định.

- Gói 2 có trọng lượng chất tinh thể màu trắng là 1,5556 gam, ký hiệu M2 gửi đi giám định.

- Gói 3 có trọng lượng chất tinh thể màu trắng là 0,6900 gam, ký hiệu M3 gửi đi giám định.

- Chất tinh thể màu trắng trên đĩa sứ có trọng lượng là 0,2096 gam, ký hiệu M4 gửi đi giám định.

Tại kết luận giám định số 33/GĐMT ngày 11/01/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

- Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng ký hiệu M1 có khối lượng 1,4221 gam; M2 có khối lượng 1,5556gam; M3 có khối lượng 0,6900gam; M4 có khối lượng 0,2096. Tổng khối lượng chất tinh thể màu trắng trong các mẫu M1, M2, M3, M4 là 3,8773 gam.

- Mẫu chất tinh thể màu trắng ký hiệu M1, M2, M3, M4 gửi giám định đều là chất ma túy, loại Ketamine.

Ketamine có số thứ tự 35, thuộc bảng danh mục III, nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Quá trình điều tra Phí Văn V, Đinh Quốc T và Nguyễn Mạnh H khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 17/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Thành Phố Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Phí Văn V, Đinh Quốc T và Nguyễn Mạnh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Khoản 1, Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã kết luận, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố không thay đổi bổ sung gì và đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo: Phí Văn V, Đinh Quốc T và Nguyễn Mạnh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng Khoản 1, Điều 194; điểm p, khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Khoản 3, Điều 7; Khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 109/2016/QH13 và Nghị quyết số 144/2016/QH13 của Quốc hội. Xử phạt các bị cáo Phí Văn V, Đinh Quốc T và Nguyễn Mạnh H, mỗi bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/2/2017. Áp dụng điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại cùng giấy gói ban đầu thu giữ của Phí Văn V; Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sù; Trả lại cho Phí Văn V 01 loa nghe nhạc. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, T diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản vi phạm hành chính; vật chứng đã thu giữ; kết luận giám định và phù hợp với lời khai

của người làm chứng. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận trong thời gian từ ngày 01/01/2017 đến ngày 09/01/2017 các bị cáo Phí Văn V, Đinh Quốc T và Nguyễn Mạnh H đã có hành vi thay nhau cất giữ trái phép 3,8773 gam Ketamine với mục đích để sử dụng cho bản thân, đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm lây lan, gia tăng các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an T xã hội ở địa phương. Các bị cáo đều là công dân đã trưởng thành, riêng bị cáo V đã từng bị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, nhưng các bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, không tích cực lao động chăm lo cuộc sống cho bản thân và gia đình, các bị cáo lại có lối sống buông thả, không có ý trí rèn luyện để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Vì vậy cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tương xứng với hành vi mà mỗi bị cáo đã gây ra mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Mặt khác cần áp dụng những qui định có lợi cho người phạm tội theo qui định của Bộ luật hình sự năm 2015 đó là: Tại khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm; tại khoản 1, Điều 194 luật hình sự năm 1999 quy định mức hình phạt từ 02 năm đến 07 năm. Do vậy, nên áp dụng Khoản 3, Điều 7; khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 4, Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13 và Nghị quyết số 109/2016/QH13 của Quốc hội để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Trong vụ án này các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn, không mang tính tổ chức. Để quyết định hình phạt tương xứng với vai trò của các bị cáo thì thấy rằng:

1. Đối với Phí Văn V: là người hiện tội phạm một cách tích cực, bị cáo trực tiếp bỏ tiền của mình để mua ma túy và cất giữ số ma túy mua được từ ngày 01/01/2017 đến ngày 02/01/2017.

2. Đối với Đinh Quốc T: Là người khởi xướng việc mua ma túy để sử dụng, thực hiện tội phạm một cách tích cực, T cất giữ số ma túy tại phòng trọ của mình từ ngày 02/01/2017 đến ngày 03/01/2017.

3. Đối với Nguyễn Mạnh H: Đồng phạm với vai trò là người thực hành, thực hiện tội phạm một cách tích cực. H đã cất giữ số ma túy đó tại nhà H từ ngày 03/1/2017 đến ngày 8/1/2017.

Do vai trò của các bị cáo là ngang nhau nên cần áp dụng hình phạt đối với hành vi của các bị cáo như nhau.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo phạm tội nhằm mục đích thoả mãn cho nhu cầu bản thân, không có mục đích vụ lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo V khai mua của một người nam thanh niên không biết tên, tuổi, địa chỉ ở Bar xx thuộc phường CN, quận HK, thành phố Hà Nội. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình không đủ cơ sở để xác minh làm rõ nên HĐXX không xem xét.

Đối với Nguyễn Văn T, sinh năm 19xx; Đinh Tiến D sinh năm 19xx và Nguyễn Hữu Txx sinh năm 19xx đều trú tại xã NH, huyện HL, tỉnh Ninh Bình đã có hành vi cùng sử dụng trái phép chất ma túy cùng V, T và H. Tuy nhiên việc V, T và H cất giấu ma túy T, Đinh Tiến D và T không biết và cũng không tham gia cùng nên không phạm tội. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình đã xử phạt hành chính 1.000.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với T, Đinh Tiến D và T là đúng quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét.

Đối với Nguyễn Văn D là người cũng có mặt tại phòng 406 khi các đối tượng sử dụng ma túy. Tuy nhiên, Nguyễn Văn D không sử dụng và cũng không biết việc V, T và H cất giấu ma túy hay có hành vi nào khác liên quan, do đó không có căn cứ để xử lý.

Về xử lý vật chứng:

Số ma túy còn lại cùng phong bì niêm phong thu giữ của bị cáo V, là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 thẻ phòng xxx của khách sạn T T các đối tượng dùng để sử dụng ma túy là tài sản của khách sạn không liên quan đến vụ án. Cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc thẻ trên cho khách sạn TT là đúng quy định.

Đối với số 01 đĩa sứ các bị cáo dùng để sử dụng ma túy, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ thu giữ của Phí Văn V các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 loa nghe nhạc thu giữ của Phí Văn V, xác định là tài sản riêng không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo V.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Phí Văn V, Đinh Quốc T và Nguyễn Mạnh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p, khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3, Điều 7; khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 4, Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13 và Nghị quyết số 109/2016/QH13 của Quốc hội.

Xử phạt: - Bị cáo Phí Văn V 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/02/2017.

- Bị cáo Đinh Quốc T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/02/2017.

- Bị cáo Nguyễn Mạnh H 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/02/2017.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, Khoản 2 Điều 76, Bộ Luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại cùng phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ thu giữ của Phí Văn V.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 đĩa sù thu giữ của Phí Văn V.

- Trả lại cho bị cáo V 01 loa nghe nhạc.

(Chi tiết vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao vật chứng ngày 25/5/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Ninh Bình).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Khoản 1, 2 Điều 99 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2003; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Phí Văn V, Đinh Quốc T và Nguyễn Mạnh H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận :

- TAND Tỉnh Ninh Bình;
- VKS thành phố Ninh Bình;
- Chi Cục THADS thành phố Ninh Bình;
- Công an thành phố Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- THA hình sự
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Đã ký, đóng dấu)

Phạm Thị Tuyết

